TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **445**/2017/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 11 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 523/2017/TLST-VHNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2017 về yêu cầu "công nhận thuận tình ly hôn" giữa người yêu cầu:

- Chị **Lý Thị Y**, sinh năm 1990; Đăng ký hộ khẩu và cư trú: xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Anh **Đinh Minh Q**, sinh năm 1967; Đăng ký hộ khẩu: phường N, quận B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Chị Lý Thị Y và anh Đinh Minh Q có đăng ký kết hôn vào ngày 30 tháng 6 năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (số 15/2016).

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Lý Thị Y** và anh **Đinh Minh Q**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung**:

Giao con chung là cháu **Lý Bảo N**, sinh ngày 24 tháng 11 năm 2016 cho chị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và anh Q đóng góp tiền nuôi con chung là 3.000.000 (ba triệu) đồng/ tháng thời gian kể từ tháng 10/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Đinh Minh Q có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung và nhà ở**:

- Vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn hai bên tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì;

- Về các khoản vay nợ: Vợ chồng không vay nợ nhau. Vợ chồng không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

*** Về lệ phí sơ thẩm**: Anh Đinh Minh Q tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 7659 ngày 26 tháng 9 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận B;*
- *Chi cục THA dân sự quận B;*
- *UBND xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình.*

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long